

IV. NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN



Nguồn lực để triển khai các chương trình, nhiệm vụ của Kế hoạch hành động bao gồm:

1. Vốn trong nước

- Ngân sách nhà nước
- Nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân
- Nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác

2. Vốn ngoài nước

- Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).
- Vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.
- Các nguồn vốn huy động hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển, các quỹ và các định chế tài chính quốc tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối quốc gia về chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm minh bạch, trách nhiệm và bền vững, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành để triển khai Kế hoạch hành động.

2. Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, hiệp hội ngành hàng, hội nghề nghiệp chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý. Tham gia giám sát, đánh giá, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch hành động. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan ở trung ương và địa phương để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động.



Lời cảm ơn

Văn phòng Chương trình Hỗ trợ quốc tế (ISG), Vụ Hợp tác Quốc tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của các bên: Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD), Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Viện dinh dưỡng quốc gia - Bộ Y tế, các tổ chức quốc tế CGIAR, FAO, UNDF, WWF... và các chuyên gia đã hỗ trợ thực hiện bản Tóm lược chính sách này.



TÓM LƯỢC KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA
CHUYỂN ĐỔI HỆ THỐNG LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
MINH BẠCH, TRÁCH NHIỆM VÀ BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM
ĐẾN NĂM 2030

I. QUAN ĐIỂM

- Thực hiện chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững là nhiệm vụ cơ bản và quan trọng nhất trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và thể hiện trách nhiệm của Việt Nam đối với an ninh lương thực trong khu vực và thế giới.

- Chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm là nhiệm vụ liên ngành với sự vào cuộc của các cấp chính quyền, các bộ, ngành địa phương, các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và mọi tác nhân trong toàn hệ thống lương thực thực phẩm.

- Chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm gắn liền với phát triển nông nghiệp sinh thái, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường khả năng chống chịu trước các cú sốc, góp phần nâng cao uy tín và xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp Việt Nam trên toàn cầu.

- Chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm hướng tới nâng cao thu nhập cho người sản xuất, đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, đảm bảo khả năng tiếp cận và thụ hưởng lương thực thực phẩm lành mạnh cho mọi đối tượng và trong mọi tình huống, đặc biệt đối với khu vực khó khăn, nhóm người nghèo và dễ bị tổn thương.

- Chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm cần được thực hiện theo hướng lồng ghép các nguồn lực và thông qua các cơ chế, chính sách tạo động lực để huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước.

Nội dung

- 1. QUAN ĐIỂM
- 2. MỤC TIÊU
- 3. NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP
- 4. NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN
- 5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN



II. MỤC TIÊU

Mục tiêu chung:

Chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm từ sản xuất, chế biến, phân phối đến tiêu dùng theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững. Dựa trên lợi thế địa phương, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực và dinh dưỡng quốc gia, nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống của người dân. Phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 của Việt Nam và toàn cầu.

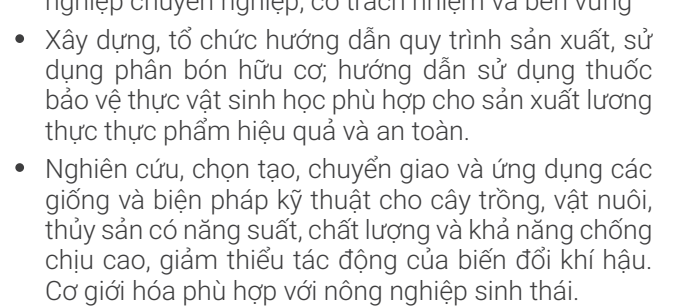
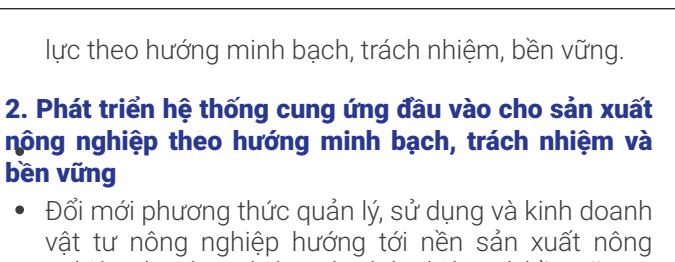
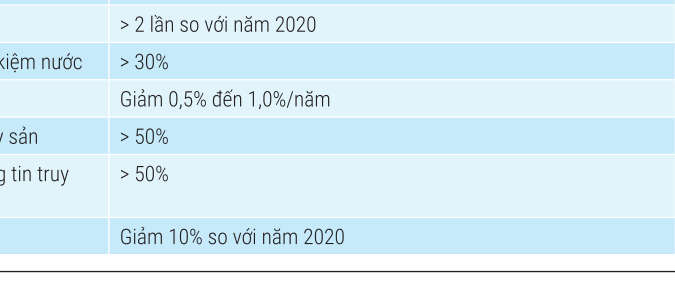
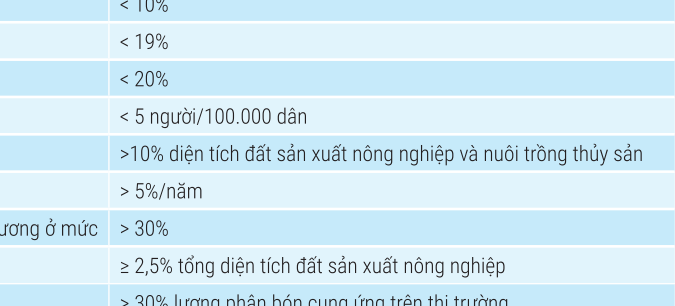
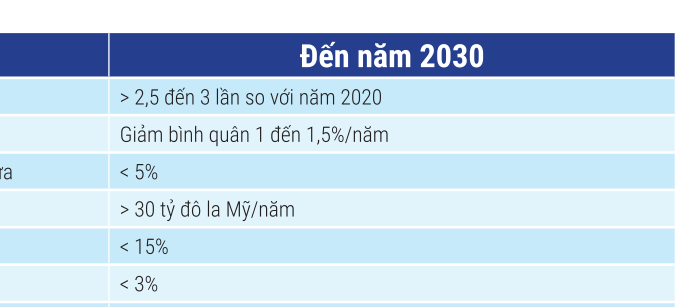
Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

Mục tiêu	Đến năm 2030
Thu nhập cư dân nông thôn	> 2,5 đến 3 lần so với năm 2020
Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều ở nông thôn	Giảm bình quân 1 đến 1,5%/năm
Tỷ lệ hộ gia đình không đảm bảo an ninh lương thực thực phẩm mức độ nặng và vừa	< 5%
Duy trì kim ngạch xuất khẩu lương thực thực phẩm	> 30 tỷ đô la Mỹ/năm
Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi	< 15%
Tỷ lệ suy dinh dưỡng gầy còm trẻ em dưới 5 tuổi	< 3%
Tỷ lệ thừa cân béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi	< 10%
Tỷ lệ thừa cân béo phì trẻ 5 - 18 tuổi	< 19%
Tỷ lệ thừa cân béo phì người trưởng thành 19 – 64 tuổi	< 20%
Tỷ lệ ngộ độc cấp tính được ghi nhận	< 5 người/100.000 dân
Tỷ lệ diện tích được cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi	>10% diện tích đất sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản
Số vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật được đăng ký chứng nhận	> 5%/năm
Tỷ lệ giá trị sản phẩm được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt hoặc tương đương ở mức	> 30%
Diện tích đất nông nghiệp sản xuất hữu cơ	≥ 2,5% tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp
Lượng phân bón hữu cơ	> 30% lượng phân bón cung ứng trên thị trường
Lượng phân bón hữu cơ sử dụng trong sản xuất nông nghiệp	> 2 lần so với năm 2020
Tổng diện tích cây trồng cạn có tưới được áp dụng phương pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước	> 30%
Tổn thất sau thu hoạch các nông lâm thủy sản chủ lực	Giảm 0,5% đến 1,0%/năm
Tỷ lệ giá trị nông sản chế biến trong tổng giá trị sản xuất và chế biến nông lâm thủy sản	> 50%
Doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị nông lâm thủy sản được kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia	> 50%
Phát thải khí nhà kính từ hệ thống lương thực thực phẩm	Giảm 10% so với năm 2020

III. NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, đánh giá và hoàn thiện cơ chế, chính sách, các quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản xuất, chế biến và tiêu dùng lương thực thực phẩm theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững

- Rà soát và xây dựng chính sách thúc đẩy nông nghiệp sinh thái, phát thải thấp, góp phần hình thành các vùng sản xuất bền vững theo vùng sinh thái.
- Xây dựng và phát triển cơ chế thúc đẩy hợp tác công tư trong đầu tư cơ sở hạ tầng, tăng cường năng lực quản trị đối với hệ thống lương thực thực phẩm.
- Cập nhật và xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn sản xuất, quy trình quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nông nghiệp sinh thái và phát thải thấp.
- Nâng cao vai trò của các hiệp hội ngành hàng trong phát triển chuỗi ngành hàng nông lâm thủy sản chủ



lực theo hướng minh bạch, trách nhiệm, bền vững.

2. Phát triển hệ thống cung ứng đầu vào cho sản xuất nông nghiệp theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững

- Đổi mới phương thức quản lý, sử dụng và kinh doanh vật tư nông nghiệp hướng tới nền sản xuất nông nghiệp chuyên nghiệp, có trách nhiệm và bền vững
- Xây dựng, tổ chức hướng dẫn quy trình sản xuất, sử dụng phân bón hữu cơ; hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học phù hợp cho sản xuất lương thực thực phẩm hiệu quả và an toàn.
- Nghiên cứu, chọn tạo, chuyển giao và ứng dụng các giống và biện pháp kỹ thuật cho cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất, chất lượng và khả năng chống chịu cao, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Cơ giới hóa phù hợp với nông nghiệp sinh thái.

- Xây dựng các mô hình sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước và tài nguyên di truyền động, thực vật. Duy trì và phát huy kiến thức bản địa đảm bảo tính hiệu quả và bền vững, bảo vệ môi trường.

Kết nối hệ thống chợ đầu mối nông sản thành các đầu mối logistics, dịch vụ tổng hợp và cung ứng đầu vào cho sản xuất nông nghiệp.

3. Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững

- Áp dụng mã số vùng trồng, mã số vùng nuôi đối với mọi loại cây trồng, vật nuôi. Ứng dụng công nghệ số trong quản lý vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc lương thực thực phẩm.
- Xây dựng nền tảng thông tin số về thời tiết, khí hậu, rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu. Dự báo và cảnh báo dịch bệnh, sâu bệnh và thông tin thị trường
- Xây dựng và chuyển giao các quy trình, tiêu chuẩn sản xuất nông nghiệp sinh thái, gắn sản xuất nông nghiệp sinh thái, phát thải thấp trong liên kết chuỗi giá trị, kết hợp du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp, du lịch văn hóa và ẩm thực nông thôn theo hướng đa dạng vùng/miền.
- Nâng cao nhận thức, năng lực cho người sản xuất, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu sản xuất và cung ứng theo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm và dinh dưỡng. Thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong giảm thiểu thất thoát và lãng phí lương thực thực phẩm.
- Xây dựng chương trình phát triển nông nghiệp đa dạng hóa, nông nghiệp đảm bảo dinh dưỡng ở khu vực khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi.
- Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, năng lực chống chịu của hệ thống lương thực thực phẩm với các cú sốc kinh tế, xã hội và môi trường, đặc biệt đối với các nhóm nghèo và nhóm dễ bị tổn thương.



4. Phát triển hệ thống chế biến và phân phối lương thực thực phẩm theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững

- Xây dựng và thực hiện hệ thống chỉ tiêu giám sát và đo lường thất thoát và lãng phí lương thực thực phẩm cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh.
- Nâng cao năng lực cho các tổ chức kiểm nghiệm, tư vấn, giám định, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm.



- Nâng cao năng lực cho các tổ chức và cá nhân tham gia sản xuất, chế biến, kinh doanh lương thực thực phẩm trong truy xuất nguồn gốc, ghi nhãn xuất xứ sản phẩm theo hướng trách nhiệm và bền vững.
- Tăng cường các hoạt động thương mại điện tử, quảng bá, kết nối thị trường tiêu thụ lương thực thực phẩm theo chuỗi giá trị.
- Duy trì hoạt động ổn định và thông suốt của chuỗi cung ứng lương thực thực phẩm, thúc đẩy hợp tác Nam - Nam và hợp tác với các bên liên quan để phát triển thương mại nông nghiệp làm cơ sở cho an ninh lương thực khu vực và toàn cầu.
- Tăng cường năng lực dự trữ để phòng chống, ứng phó với các hiện tượng đứt gãy chuỗi cung ứng lương thực thực phẩm ở các cấp độ khác nhau, ưu tiên cho các nhóm nghèo và nhóm dễ bị tổn thương.
- Xây dựng và phổ biến các mô hình liên kết chuỗi cung ứng tích hợp đa giá trị, đảm bảo an toàn thực phẩm, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chế biến, bảo quản lương thực thực phẩm.
- Nghiên cứu, triển khai ứng dụng giải pháp, mô hình, kỹ thuật trong giảm thất thoát và lãng phí lương thực thực phẩm; tái chế lương thực thực phẩm không sử dụng.

5. Thúc đẩy thực hành tiêu dùng lương thực thực phẩm theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững

- Xây dựng và theo dõi bảng cân đối thực phẩm cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh làm cơ sở theo dõi và điều tiết sản xuất cũng như phân phối thực phẩm cân đối cho thị trường quốc gia, khu vực và địa phương
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp
- Hỗ trợ phát triển hệ thống phân phối thực phẩm an toàn, áp dụng các nguyên lý kinh tế tuần hoàn đối với người tiêu dùng.
- Hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng tích hợp về thực phẩm, dinh dưỡng, sức khỏe, môi trường.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người tiêu dùng, khuyến khích hành vi tiêu dùng ăn uống lành mạnh, dinh dưỡng cân đối, có lợi cho sức khỏe, có trách nhiệm với môi trường và xã hội.